CÔNG TY
TNHH KIM THIÊN THỦY
Số: 54./KTT/2020

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Nha Trang, ngày 16 tháng 11 năm 2020

Sở Công thương tỉnh Khánh Hòa
Ủy ban Nhân dân tỉnh Khánh Hòa
16.11.2020 16:24:02 +07:00

SỞ CÔNG THƯƠNG KHÁNH HÒA
ĐẾN Số: 4668
Ngày: 16/11

GIẤY ĐĂNG KÝ
NỘP BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Kính gửi: **Sở Công thương tỉnh Khánh Hòa**

Căn cứ Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành 1 số điều của Luật An toàn Thực phẩm trong đó có hướng dẫn về thủ tục đăng ký bản công bố sản phẩm và Nghị định 115/2018/ND-CP ngày 04/9/2018 về quy định xử phạt hành chính về ATTP.

Nay Công ty TNHH Kim Thiên Thủy kính đề nghị được nộp về Sở Công thương bản Tự công bố đối với sản phẩm:

Thực phẩm bổ sung :**Thiên Thủy Kids Canxi+** (Canxi ≥ 17 mg/42 ml)

Hồ sơ gồm có:

1. Bản tự công bố sản phẩm
2. Phiếu kết quả kiểm nghiệm
3. Nội dung dự thảo ghi nhãn sản phẩm
4. Giấy chứng nhận hệ thống quản lý An toàn thực phẩm phù hợp ISO 22000:2018

Công ty chúng tôi cam kết chịu hoàn toàn trách nhiệm đối với tính pháp lý, an toàn chất lượng đối với sản phẩm công bố.

Rất mong nhận được sự hỗ trợ!

Xin chân thành cảm ơn

Giám đốc

(Ký tên, đóng dấu)

M.S.D.N: 0312886305 - C.T.T.N.H.H - CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN KIM THIÊN THỦY - QUẬN 1 - T.P HỒ CHÍ MINH

Trần Phan Hoàng Linh

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 24/KTT/2020

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: **CÔNG TY TNHH KIM THIÊN THỦY**

Địa chỉ trụ sở: Phòng số 32- tầng 9, 180 Nguyễn Công Trứ, P. Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh.

Điện thoại: 028 62879133 Email: kimthienthuycompany@gmail.com

Mã số doanh nghiệp: 0312886305

Số Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP: 47/GCNATTP-SCT. Ngày Cấp 30/12/2019, Nơi cấp: Sở Công thương tỉnh Khánh Hòa. Hệ thống quản lý An toàn thực phẩm phù hợp ISO 22000:2018.

II. Thông tin về sản phẩm:

1. Tên sản phẩm: Thực phẩm bổ sung**: Thiên Thủy Kids Canxi+** (Canxi ≥ 17 mg/42 ml)

2. Thành phần: Trong 1 lọ 42 ml gồm có:

Nước tinh khiết, đường phèn, yến sào thủy phân (180 mg), tricalcium phosphate (20 mg), hương đào tổng hợp.

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm: 24 tháng kể từ ngày sản xuất.

Ngày sản xuất và hạn sử dụng ghi rõ trên bao bì.

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

Chất liệu bao bì: Sản phẩm chứa trong lọ thủy tinh bên ngoài là hộp giấy. Cam kết bao bì đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm theo quy định của Bộ Y tế.

Thể tích thực: 42 ml/lọ, 1 lọ/hộp, 9 lọ/ hộp hoặc thể tích thực khác theo yêu cầu của khách hàng được thể hiện rõ ràng trên nhãn sản phẩm.

5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm (trường hợp thuê cơ sở sản xuất):

Sản xuất tại: **NHÀ MÁY CHẾ BIẾN THỰC PHẨM KIM THIÊN THỦY – CHI NHÁNH CÔNG TY TNHH KIM THIÊN THỦY**

Địa chỉ sản xuất: Lô-B3 Cụm Công nghiệp Diên Phú, xã Diên Phú, huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa.

Xuất xứ: Việt Nam

III. Mẫu nhãn sản phẩm: *(đính kèm mẫu nhãn sản phẩm hoặc mẫu nhãn sản phẩm dự kiến)*

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm:

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

- QCVN 6-2:2010/BYT về các sản phẩm đồ uống không cồn do Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành.
- Nghị định 43/2017/NĐ-CP của Chính phủ về nhãn hàng hóa

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

Nha Trang, ngày 16 tháng 11 năm 2020

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

(Ký tên, đóng dấu)

CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN KIM THIÊN THỤY

Phan Hoàng Sinh

DỰ THẢO NHÃN:

Thực phẩm bổ sung: **Thiên Thủy Kids Canxi+** (Canxi ≥ 17 mg/42 ml)

	Thông tin
Tên sản phẩm	Thực phẩm bổ sung: Thiên Thủy Kids Canxi+ (Canxi ≥ 17 mg/42 ml)
Thành phần	Trong 1 lọ 42 ml gồm có: Nước tinh khiết, đường phèn, yến sào thủy phân (180 mg), tricalcium phosphate (20 mg), hương đào tổng hợp.
Định lượng	Thể tích thực: 42 ml/lọ, 1 lọ /hộp, 9 lọ/ hộp.
Hướng dẫn sử dụng	Sản phẩm dùng trực tiếp, lắc nhẹ trước khi dùng, ngon hơn khi uống lạnh. Trẻ em từ 2-16 tuổi ngày dùng 2-3 lọ Trên 16 tuổi ngày dùng 3-4 lọ
Hướng dẫn bảo quản	Nơi khô ráo, thoáng mát, tránh ánh nắng chiếu trực tiếp.
Thông tin cảnh báo	Không sử dụng sản phẩm đã quá hạn sử dụng, hoặc bao bì không nguyên vẹn.
Đối tượng sử dụng	Trẻ em từ 2 tuổi trở lên.
NSX HSD	NSX: in trên bao bì. HSD: 24 tháng kể từ ngày sản xuất.
Xuất xứ	Việt Nam
Thương nhân chịu trách nhiệm	Công ty TNHH Kim Thiên Thủy. Địa chỉ: Phòng số 32 - tầng 9, 180 Nguyễn Công Trứ, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh.
Nơi sản xuất	Sản xuất tại: Nhà Máy Chế Biến Thực Phẩm Kim Thiên Thủy- Chi Nhánh Công Ty TNHH Kim Thiên Thủy. Địa chỉ: Lô B3-Cụm Công nghiệp Diên Phú, xã Diên Phú, huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa.

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Mã số mẫu	**743-2020-00047878**
Mã số kết quả	**AR-20-VD-051424-02 / EUVNHC-00103150-1604482605**

(*Kết quả này thay cho kết quả số AR-20-VD-051424-01/743-2020-00047878, xuất ngày 11/06/2020; bản kết quả cũ sẽ bị hủy.)

Công Ty TNHH Kim Thiên Thủy
Phòng số 32 - tầng 9, 180 Nguyễn Công Trứ
Phường Nguyễn Thái Bình,Quận 1
TP. Hồ Chí Minh
Việt Nam

Tên mẫu:	Thực phẩm bổ sung: Thiên Thủy Kids Canxi + (Canxi ≥ 17 mg/ 42 ml)
Tình trạng mẫu:	Mẫu đựng trong hũ thủy tinh
Ngày nhận mẫu :	04/06/2020
Thời gian thử nghiệm:	04/06/2020 - 09/06/2020
Ngày hẹn trả kết quả khách hàng:	11/06/2020
Mã số PO của khách hàng :	ZG4L200604070

STT	CHỈ TIÊU THỬ NGHIỆM	ĐƠN VỊ	PHƯƠNG PHÁP THỬ	KẾT QUẢ
1	VD385 VD (a) Tổng số nấm men, nấm mốc	cfu/ml	TCVN 8275-1:2010 (ISO 21527-1:2008)	Không phát hiện (LOD=1)
2	VD887 VD (a) Thiếc (Sn)	mg/l	Phương pháp nội bộ (EVN-R-RD-2-TP-5254) (Ref. AOAC 2015.01)	Không phát hiện (LOD=0.1)

LOD: Giới hạn phát hiện của phương pháp

Ký tên

Nguyễn Thị Phượng Vĩ
Trưởng Phòng Dịch Vụ Phân Tích

Lý Hoàng Hải
Tổng Giám Đốc

Bản kết quả được xác nhận điện tử bởi Nguyễn Thị Phượng Vĩ 29/07/2020

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Ghi chú giải thích
Tất cả các thông tin trong bản kết quả này phải được sao chép đầy đủ; bản kết quả này chỉ có giá trị với mẫu thử do khách hàng cung cấp.
Các kết quả phân tích được thu thập và trình bày theo những điều khoản chung về cung cấp dịch vụ, các thông tin này được cung cấp theo yêu cầu của quý khách.
Mọi phép thử được nhận diện bằng một mã số nhận dạng bao gồm 5 chữ số, thông tin mô tả của các phép thử này sẽ được cung cấp khi quý khách có yêu cầu.
(!): Thông tin này được cung cấp bởi khách hàng
"VD": Các phép thử này được thực hiện tại phòng thí nghiệm Công ty TNHH Eurofins Sắc Ký Hải Đăng. (a) chú thích rằng các phép thử này được công nhận theo ISO/IEC 17025:2017 VILAS 238

HỦY BỎ VÀ THAY THẾ*

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Mã số mẫu	**743-2020-00057606**
Mã số kết quả	**AR-20-VD-060975-02 / EUVNHC-00106087**

(*Kết quả này thay cho kết quả số AR-20-VD-060975-01/743-2020-00057606, xuất ngày 11/07/2020; bản kết quả cũ sẽ bị hủy.)

Công Ty TNHH Kim Thiên Thủy

Phòng số 32 - tầng 9, 180 Nguyễn Công Trứ
Phường Nguyễn Thái Bình,Quận 1
TP. Hồ Chí Minh
Việt Nam

Tên mẫu:	Thực phẩm bổ sung: Thiên Thủy Kids Canxi+ (Canxi ≥ 17 mg/ 42 ml)
Tình trạng mẫu:	Mẫu đựng trong lọ thủy tinh
Ngày nhận mẫu :	03/07/2020
Thời gian thử nghiệm:	04/07/2020 - 06/07/2020
Ngày hẹn trả kết quả khách hàng:	10/07/2020
Mã số PO của khách hàng :	ZG4L200703057

STT	CHỈ TIÊU THỬ NGHIỆM	ĐƠN VỊ	PHƯƠNG PHÁP THỬ	KẾT QUẢ
1	VD128 VD (a) **Canxi (Ca)**	mg/kg	Phương pháp nội bộ (EVN-R-RD-2-TP-3507) (Ref. AOAC 968.08 (2011))	**420**

Ký tên

Nguyễn Thị Phượng Vĩ
Trưởng Phòng Dịch Vụ Phân Tích

CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN EUROFINS SẮC KÝ HẢI ĐĂNG

Lý Hoàng Hải
Tổng Giám Đốc

Bản kết quả được xác nhận điện tử bởi Nguyễn Thị Phượng Vĩ 29/07/2020

Ghi chú giải thích
Tất cả các thông tin trong bản kết quả này phải được sao chép đầy đủ; bản kết quả này chỉ có giá trị với mẫu thử do khách hàng cung cấp.
Các kết quả phân tích được thu thập và trình bày theo những điều khoản chung về cung cấp dịch vụ, các thông tin này được cung cấp theo yêu cầu của quý khách.
Mọi phép thử được nhận diện bằng một mã số nhận dạng bao gồm 5 chữ số, thông tin mô tả của các phép thử này sẽ được cung cấp khi quý khách có yêu cầu.
(!): Thông tin này được cung cấp bởi khách hàng
"VD": Các phép thử này được thực hiện tại phòng thí nghiệm Công ty TNHH Eurofins Sắc Ký Hải Đăng. (a) chú thích rằng các phép thử này được công nhận theo ISO/IEC 17025:2017 VILAS 238

HỦY BỎ VÀ THAY THẾ*

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Mã số mẫu	**743-2020-00019882**
Mã số kết quả	**AR-20-VD-022582-02 / EUVNHC-00095639**

(*Kết quả này thay cho kết quả số AR-20-VD-022582-01/743-2020-00019882, xuất ngày 15/04/2020; bản kết quả cũ sẽ bị hủy.)

Công Ty TNHH Kim Thiên Thủy

Phòng số 32 - tầng 9, 180 Nguyễn Công Trứ
Phường Nguyễn Thái Bình,Quận 1
TP. Hồ Chí Minh
Việt Nam

Tên mẫu:	Thực phẩm bổ sung: Thiên Thủy Kids Canxi + (Canxi ≥ 17 mg/ 42 ml)
Tình trạng mẫu:	Mẫu thành phẩm
Ngày nhận mẫu :	11/03/2020
Thời gian thử nghiệm:	12/03/2020 - 18/03/2020
Ngày hẹn trả kết quả khách hàng:	18/03/2020
Mã số PO của khách hàng :	ZG4L200311091

STT	CHỈ TIÊU THỬ NGHIỆM	ĐƠN VỊ	PHƯƠNG PHÁP THỬ	KẾT QUẢ
1	VD333 VD (a) ***Clostridium perfringens***	cfu/ml	TCVN 4991:2005 (ISO 7937:2004)	**Không phát hiện (LOD=1)**
2	VD337 VD (a)(f) ***Coliforms***	cfu/ml	TCVN 6848:2007 (ISO 4832:2007)	**Không phát hiện (LOD=1)**
3	VD374 VD (a) ***Staphylococcus aureus***	cfu/ml	AOAC 975.55	**Không phát hiện (LOD=1)**
4	VD0GA VD ***Pseudomonas aeruginosa***	cfu/ml	Ref EN ISO 16266:2006	**Không phát hiện (LOD=1)**
5	VD0G4 VD (a) ***Tổng số vi sinh vật hiếu khí***	cfu/ml	TCVN 4884-1: 2015 (ISO 4833-1:2013)	**Không phát hiện (LOD=1)**
6	VD0G8 VD ***Faecal Streptococci (enterococci)***	cfu/ml	Ref TCVN 6189-2: 2009 (ISO 7899-2:2000)	**Không phát hiện (LOD=1)**
7	VD0G7 VD (a)(d) ***Escherichia coli***	cfu/ml	TCVN 7924-2:2008 (ISO 16649-2:2001)	**Không phát hiện (LOD=1)**
8	VD060 VD **Alanin (Tổng)**	mg/kg	AOAC 994.12	**35.3**
9	VD060 VD **Acid aspartic (Tổng)**	mg/kg	AOAC 994.12	**Không phát hiện (LOD=5)**
10	VD060 VD **Cystine/Cysteine (tổng)**	mg/kg	AOAC 994.12	**Phát hiện vết (<1000)**
11	VD060 VD **Acid glutamic (tổng)**	mg/kg	AOAC 994.12	**Không phát hiện (LOD=5)**
12	VD060 VD **Glycin (Tổng)**	mg/kg	AOAC 994.12	**244**

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

STT	CHỈ TIÊU THỬ NGHIỆM	ĐƠN VỊ	PHƯƠNG PHÁP THỬ	KẾT QUẢ
13	VD060 VD **Histidin (Tổng)**	mg/kg	AOAC 994.12	**Không phát hiện (LOD=5)**
14	VD060 VD **4-Hydroxyprolin (Tổng)**	mg/kg	AOAC 994.12	**Không phát hiện (LOD=5)**
15	VD060 VD **Isoleucin (Tổng)**	mg/kg	AOAC 994.12	**Không phát hiện (LOD=5)**
16	VD060 VD **Leucin (Tổng)**	mg/kg	AOAC 994.12	**Phát hiện vết (<20)**
17	VD060 VD **Lysin (Tổng)**	mg/kg	AOAC 994.12	**160**
18	VD060 VD **Methionine (Tổng)**	mg/kg	AOAC 994.12	**Không phát hiện (LOD=5)**
19	VD060 VD **Phenylalanin (Tổng)**	mg/kg	AOAC 994.12	**Không phát hiện (LOD=5)**
20	VD060 VD **Prolin (Tổng)**	mg/kg	AOAC 994.12	**126**
21	VD060 VD **Serin (Tổng)**	mg/kg	AOAC 994.12	**Không phát hiện (LOD=5)**
22	VD060 VD **Threonin (Tổng)**	mg/kg	AOAC 994.12	**Không phát hiện (LOD=5)**
23	VD060 VD **Tyrosin (Tổng)**	mg/kg	AOAC 994.12	**334**
24	VD060 VD **Valin (Tổng)**	mg/kg	AOAC 994.12	**Không phát hiện (LOD=5)**
25	VD060 VD **Amino acid (tổng)**	mg/kg	AOAC 994.12	**1190**
26	VD128 VD (a) **Canxi (Ca)**	mg/l	Phương pháp nội bộ (EVN-R-RD-2-TP-3507) (Ref. AOAC 968.08 (2011))	**297**
27	VD861 VD (a) **Chì (Pb)**	mg/l	AOAC 2015.01	**Không phát hiện (LOD=0.017)**

LOD: Giới hạn phát hiện của phương pháp

Ký tên

Nguyễn Thị Phượng Vĩ
Trưởng Phòng Dịch Vụ Phân Tích

M.S.D.N: 0311526885-C.T.T.N.H.H. CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN EUROFINS SẮC KÝ HẢI ĐĂNG QUẬN 9 - T.P HỒ CHÍ MINH

Lý Hoàng Hải
Tổng Giám Đốc

Bản kết quả được xác nhận điện tử bởi Nguyễn Thị Phượng Vĩ 29/07/2020

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Ghi chú giải thích

Tất cả các thông tin trong bản kết quả này phải được sao chép đầy đủ; bản kết quả này chỉ có giá trị với mẫu thử do khách hàng cung cấp.

Các kết quả phân tích được thu thập và trình bày theo những điều khoản chung về cung cấp dịch vụ, các thông tin này được cung cấp theo yêu cầu của quý khách.

Mọi phép thử được nhận diện bằng một mã số nhận dạng bao gồm 5 chữ số, thông tin mô tả của các phép thử này sẽ được cung cấp khi quý khách có yêu cầu.

(!): Thông tin này được cung cấp bởi khách hàng

"VD": Các phép thử này được thực hiện tại phòng thí nghiệm Công ty TNHH Eurofins Sắc Ký Hải Đăng. (a) chú thích rằng các phép thử này được công nhận theo ISO/IEC 17025:2017 VILAS 238. (d) chú thích rằng các phép thử này được công nhận theo Chứng Nhận Phòng Thử Nghiệm Thức Ăn Chăn Nuôi, (f) chú thích rằng các phép thử này được công nhận theo Chứng Nhận CSKN về An Toàn Thực Phẩm-Bộ Y Tế

HỦY BỎ VÀ THAY THẾ*